

Bản án số:16/2021/HS-ST

Ngày 07-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Như Trang

2. Ông Vũ Xuân Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Ngoan – thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:12/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1993 tại xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn K, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ph.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Từ tháng 02/2011 đến tháng 8/2012 tham gia nghĩa vụ quân sự, đóng quân tại trung đoàn 43, sư đoàn 395, Quân khu 3.

Bản án số 42/2015/HSST ngày 11/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Nguyễn Tuấn A 02 năm 06 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” .

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2020 đến ngày 16/12/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Kiến Xương, “có mặt”.

2. Bị cáo **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1997 tại xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2020 đến ngày 16/12/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Kiến Xương, “có mặt”.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Duy Th, sinh năm 1979, “ vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn *, xã V, huyện X, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/12/2020 tại khu vực trước cửa nhà nghỉ V thuộc thôn B, xã V, huyện Kiến Xương. Qua công tác kiểm tra công an huyện Kiến Xương phát hiện, cạnh vị trí đứng của Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn D có 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Kent, bên trong là 02 túi ni long trong suốt được cuốn bằng băng dính màu đỏ và giấy mềm màu trắng chứa tinh thể màu trắng trong suốt qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 1,1803 gam.

Nguồn gốc số ma túy trên là do Nguyễn Tuấn A mua của một người không quen biết tại khu vực cổng trắng thành phố Thái Bình vào khoảng 07 giờ cùng ngày với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tuấn A điện rủ D đi chơi. D đi xe mô tô BKS 16P7-5579 đến đón Tuấn Anh, Tuấn Anói “ đi sang Kiến Xương chơi với anh”, lúc này Tuấn Ađiều khiển xe còn D ngồi phía sau, trên đường đi D xin thuốc lá của Tuấn Ađể sử dụng nên Tuấn Ađưa cho D bao thuốc lá nhãn hiệu Kent. Khi đi đến khu vực xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, Tuấn Ađưa cho D gói nhỏ được cuốn bằng băng dính màu đỏ và nói : “ cất hộ anh túi đồ”, D biết đó là ma túy nên cất vào bao

thuốc lá Kent. Khi đến khu vực nhà nghỉ V thuộc thôn B, xã V, huyện Kiến Xương, sợ bị phát hiện Tuấn Anói với D “vứt xuống đất cho an toàn”, D hiểu ý nên ném bao thuốc lá có chứa ma túy xuống khu vực gốc cây ven đường, thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số 423/KLGD MT - PC09 ngày 08/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình ghi: “Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,1803gam”

Vật chứng của vụ án: Quản lý của Nguyễn Văn D 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,1803 gam đựng trong bao thuốc lá Kent. 01 xe mô tô BKS 16P7-5579, do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra công an huyện Kiến Xương đã tách riêng chiếc xe ra để làm rõ nguồn gốc và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 14/CT-VKSKX ngày 11/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: -Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 01 năm 9 tháng tù đến 02 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu của bị cáo Nguyễn Văn D 1,0180 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá để tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn A khai do nghiện ma túy nên bị cáo có mua về sử dụng, sau đó rủ D đi chơi và mang theo số ma túy vừa mua được; bị cáo

Nguyễn Văn D thừa nhận trên đường đi cùng với Tuấn Anh, biết gói nhỏ Tuấn Anhờ bị cáo cất giữ là ma túy nhưng bị cáo vẫn đồng ý giữ hộ. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, trong lời nói sau cùng cả hai bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo đã chứng minh cho hành vi phạm tội của nhau, ngoài ra còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 07/12/2020;

- Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 11 giờ 50 phút ngày 07/12/2020;

- Kết luận giám định số 423/KLGD MT- PC09 ngày 08/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình;

- Người làm chứng là anh Nguyễn Duy Th khai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/12/2020, anh đang đứng trước cửa nhà nghỉ V thuộc thôn B, xã V, huyện Kiến Xương thì thấy có hai thanh niên rẽ vào nhà nghỉ V, người ngồi sau cầm vỏ bao thuốc lá ném xuống gốc cây cạnh vị trí hai thanh niên này đứng. Đúng lúc này công an huyện Kiến Xương yêu cầu kiểm tra, hai người này thừa nhận bao thuốc lá vừa vứt là của họ và bên trong có chứa ma túy đá.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/12/2020 tại khu vực trước cửa nhà nghỉ V thuộc thôn B, xã V, huyện Kiến Xương, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,1803 gam, mục đích để bản thân sử dụng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

c. Hê rô in, côcain, Methamphetanmine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy. Cả hai bị cáo đều nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy, biết việc tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Riêng bị cáo Tuấn Acó nhân thân xấu, đã bị xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy song do thiếu ý thức rèn luyện, coi thường pháp luật nên vẫn tiếp tục vi phạm. Do vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, bị cáo Tuấn Alà người khởi xướng, chủ động đi mua ma túy bằng toàn bộ số tiền của mình, bị cáo D mặc dù biết là ma túy nhưng vẫn cất giữ hộ bị cáo Tuấn Anên xử bị cáo Tuấn Amức hình phạt cao hơn bị cáo D.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, và đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tuấn Ađược hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần giảm cho các bị cáo một phần hình phạt là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: 1,1803 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn D, sau khi giám định còn lại 1,0180 gam là vật cầm lưu hành và 01 vỏ bao

thuốc lá Kent không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: -Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/12/2020.

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/12/2020.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu của bị cáo Nguyễn Văn D 1,0180 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Kent để tiêu hủy (theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an huyện Kiến Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương ngày 16/3/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Nguyễn Văn D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 07/4/2021.

Nơi nhận:

- VKS huyện Kiến Xương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS h.Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ